TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG THỦY** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 20/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Viết Tân và bà Nguyễn Thị Mỹ Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HươngThủy tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/3/1997 tại tỉnh TTH; nơi cư trú: Thôn ML, xã PM, huyện PV, tỉnh TTH; nghề nghiệp: Thợ sửa xe máy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và con bà Võ Thị B, sinh năm 1964; vợ con: chưa có; nhân thân: Ngày 18/3/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã HT, tuyên phạt 09 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 10/2021/HSST ngày 18/3/2021); đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/7/2021. Ngày 14/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 07 tháng tù, về tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" (Bản án số: 193/2021/HSST ngày 14/9/2021); đã chấp hành xong ngày 07/02/2022.

Tiền án: Có 02 tiền án (Bản án số: 10/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã HT và Bản án số: 193/2021/HSST ngày 14/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H).

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2022 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Đặng Khắc Thế V, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn ĐD, xã PH, huyện PV, tỉnh TTH, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Ngô Viết P, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn VTT, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH. Vắng mặt.

- Anh Phan T, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 7/37 đường PL, Tổ 4, phường TD, thị xã HT, tỉnh TTH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/11/2022, Nguyễn Văn Q phát hiện xe mô tô BKS: 75H1-615.73 (Honda Sh 125i màu trắng bạc đen), của anh Đặng Khắc Thế V đang để trước quán, không có ai trông giữ nên Q đi đến lấy trộm xe mô tô rồi dắt bộ ra đường Võ Văn Kiệt; sau đó, Q đưa đến nhà anh Ngô Viết P và nói với anh P: "xe mô tô của bạn Q bị hỏng và nhờ anh P cho gửi tạm mấy ngày", anh P đồng ý. Q đưa xe vào cất giấu tại nhà anh P và nhân lúc anh P không để ý, Q tháo BKS: 75H1-615.73 của xe mô tô vừa lấy trộm ra rồi cầm đi vứt xuống sông Như Ý, sau đó Q đi bộ về nhà.

Đến ngày 25/11/2022, Q muốn đưa xe mô tô trên đi tiêu thụ nên mượn điện thoại di động của một người không quen biết, rồi truy cập vào các trang mạng xã hội, tìm kiếm được số điện thoại của một đối tượng làm biển số xe giả trên mạng rồi ghi lại số điện thoại của đối tượng này; sau đó, Q sử dụng điện thoại di động Nokia (loại bàn phím) của Q gọi điện vào số điện thoại của đối tượng làm biển số giả, đặt đối tượng này làm giả cho Q 01 biển số xe "92F1-34410", với số tiền là 150.000 đồng. Đến ngày 28/11/2022, Q nhận được biển số giả tại nhà thông qua nhân viên chuyển phát nhanh.

Sau khi có được biển số giả nói trên, Q liền đến nhà anh P lắp biển số giả vào xe mô tô đã lấy trộm được để đưa đi tiêu thụ. Q đến gặp anh Phan T nói với anh T là xe bị tai nạn, thuê xe tải của anh T đến chở xe về khu vực trạm thu phí thuộc xã TP, thị xã HT thì anh T đồng ý chở với giá 350.000 đồng. Khi anh T và Q đang chở xe mô tô trên về đến xã TP thì bị Cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ người và phương tiện.

Quá trình điều tra, Q còn khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 24/11/2022, Q đi đến công trình đang xây dựng thuộc phường HHN, quận LC, thành phố ĐN; lấy trộm 01 xe mô tô, biển số: 92G1-04512. Sau khi lấy trộm được xe mô tô trên thì Q điều khiển chạy ra thành phố H, tỉnh TTH; rồi vào gửi xe mô tô trộm được ở Bến xe phía nam thành phố H (Khi gửi xe Q nhận 01 vé giữ xe có in số 2853 và chữ "BẾN XE PHÍA NAM), để cất giấu và sau đó sẽ đưa đi tiêu thụ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nói trên.

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Sh 125i màu trắng bạc đen có số khung: RLHJF7309KY050732; số máy: JF73E0183202 được gắn biển số xe số 92F1-34410;

- 01 vé giữ xe có in số 2853 và chữ "BẾN XE PHÍA NAM";

- 01 xe ô tô tải biển số: 75C-12785;

- 01 xe mô tô biển số: 92G1-04512;

Đối với 01 điện thoại Nokia của Nguyễn Văn Q đã dùng để giao dịch mua biển số xe mô tô giả do Q đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được (BL: 101-102).

Đối với biển số xe mô tô 75H1-615.73, do Q vứt xuống sông, không xác định được vị trí nên Cơ quan điều tra không thu giữ được (BL: 98-99).

Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô Honda Sh 125i màu trắng bạc đen có số khung: RLHJF7309KY050732; số máy: JF73E0183202 và 01 xe ô tô tải biển số 75C-12785; cho các chủ sở hữu (BL: 37-47).

Tại Bản kết luận định giá số: 93 ngày 25/11/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thị xã HT, kết luận: 01 xe mô tô Sh 125i, BKS: 75H – 61573 (đã qua sử dụng), giá trị là: 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng). (BL: 34-36).

Tại bản kết luận giám định số: 61/KL-KTHS ngày 15/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TTH, kết luận: Đặc điểm về hình dạng, kích thước, khoảng cách và vị trí đóng của hình quốc huy và dãy ký tự đóng chìm trên biển kiểm soát xe mô tô số 92F1-344.10 cần giám định khác với đặc điểm về hình dạng, kích thước, khoảng cách và vị trí đóng của hình quốc huy và dãy ký tự đóng chìm trên biển kiểm soát xe mô tô số 92F1-641.10 gửi đến làm mẫu so sánh. (BL: 54-55).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Khắc Thế V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu Nguyễn Văn Q phải bồi thường về dân sự; anh Phan T không có yêu cầu gì (BL: 74; 89).

Đối với hành vi lấy trộm xe mô tô 92G1 – 04512 vào ngày 24/11/2022 của Nguyễn Văn Q xảy ra tại địa bàn phường HHN, quận LC, thành phố ĐN. Cơ quan CSĐT Công an thị xã HT đã thông báo và chuyển vật chứng liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an quận LC để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-HTh ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TTH đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. và tội " Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và tội " Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09

tháng đến 01 năm tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt của cả hai tội là: 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 92F1- 34410.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã HT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 24/11/2022, tại thôn LXC, xã TT, thị xã HT, tỉnh TTH, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô, biển kiểm soát: 75H – 61573 của anh Đặng Khắc Thế V có trị giá 48.000.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Q còn có hành vi đặt làm giả một biển số xe mô tô có biển kiểm soát 92F1 – 34410 để sử dụng nhằm mục đích thay thế biển số xe mô tô biển kiểm soát: 75H – 61573 đã lấy trộm được ở trên để đưa đi tiêu thụ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT đã truy tố Nguyễn Văn Q theo Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-HTh ngày 07/3/2023 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính lười lao động, muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Ngoài ra, để nhằm mục đích tiêu thụ tài sản trộm được, bị cáo đã có hành vi sử dụng một biển số xe mô tô bị cáo đặt làm giả trên mạng để gắn vào chiếc xe bị cáo đã trộm được nhằm tránh sự phát hiện của các cơ quan chức năng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, xâm phạm đến tài sản cá nhân được Nhà nước bảo hộ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn Q có nhân thân xấu (có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 tiền án về tội " Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ

chức") nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 92F1-34410 là vật chứng của vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là: 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 29/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 92F1- 34410.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HT).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Hương Thủy;
- Cơ sở giam giữ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Quỳnh Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Châu